

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST.
Ngày 23 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Đức.

Ông Nguyễn Văn Thuận.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Công - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh L, sinh năm: 1998 tại huyện T, tỉnh L; Nơi cư trú: Nhà số 111, ấp H, xã B, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Lê Thị H; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại: Bà Trần Thị Trúc G (đã tử vong).*

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Trần Quế N, sinh năm 1966; Địa chỉ: Nhà số 88, ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh L (có mặt).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn Nghĩa, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh L (có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSKT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường để xét xử bị cáo Trần Thanh L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh L diễn biến như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 23/4/2022 tại km73+100, Quốc lộ 62, thuộc Ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ

giữa xe mô tô biển số 62E1-230.07 do Trần Thanh L, sinh ngày: 24/12/1998 hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh L điều khiển đi hướng từ huyện Mộc Hóa đến huyện Vĩnh Hưng và chạm với xe mô tô biển số 62U1-074.58 do Trần Thị Trúc Ghi, sinh năm: 1991, hộ khẩu thường trú: Ấp Cả Gừa, xã Thạnh Hưng, thị xã Kiến Tường điều khiển chiều ngược lại. Hậu quả: hỏng 2 xe mô tô, cả Trần Thanh L và Trần Thị Trúc Ghi bị thương nặng. Ghi được đưa đi bệnh viện điều trị đến ngày 24/4/2022 tử vong.

Tang vật tạm giữ: 02 xe mô tô (01 xe số 62E1-230.07, 01 xe biển số 62U1-074.58); 01 đĩa CD trích xuất Camera nơi xảy ra tai nạn.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 23 giờ 00 phút ngày 23/4/2021 thể hiện nội dung như sau:

Địa điểm xảy ra tai nạn: tại 73⁺¹⁰⁰ Quốc lộ 62 thuộc Ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Điều kiện tại hiện trường: Trời tối.

Tình trạng hiện trường: Dấu vết và phương tiện vẫn còn nguyên vẹn tại hiện trường; Những nạn nhân liên quan đến vụ tai nạn giao thông đã được tổ chức đưa vào Bệnh viện cấp cứu.

Hiện trường ghi nhận nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt lộ nhựa bằng phẳng, tầm nhìn thoáng, có vạch sơn màu vàng nét đứt phân chia hai chiều đường xe chạy, mỗi phần đường đều có chiều rộng 03 mét. Khu vực xảy ra tai nạn không có đèn đường chiếu sáng, vắng phương tiện qua lại.

Chọn trụ điện số 73 nằm bên phải theo hướng Mộc Hoá đi Vĩnh Hưng làm điểm mốc. Chọn mép lề đường bên phải của phần đường bên phải hướng Mộc Hoá đi Vĩnh Hưng làm lề chuẩn.

Các vị trí được đánh số tự nhiên theo thứ tự từ số 1 đến số 5, trong đó: Số 1: Vị trí xe mô tô biển số 62U1-074.58; Số 2: Vị trí vết cày số 1; Số 3: Vị trí vùng vật rơi; Số 4: Vị trí vết cày số 2; Số 5: Vị trí xe mô tô biển số 62E1-230.07.

Hiện trường được tiến hành khám nghiệm theo hướng Mộc Hoá đi Vĩnh Hưng, cụ thể như sau:

Xe mô tô biển số 62U1-074.58 nằm ngã nghiêng sang phải, xe nằm ở phần đường bên phải hướng đi Vĩnh Hưng, đầu xe hướng sang lề trái và hơi chệch về hướng Mộc Hoá, đuôi xe hướng ngược lại, tâm trục bánh xe trước đo vào lề chuẩn 1m, tâm trục bánh xe sau đo ngược vào lề chuẩn 0,2m.

Vết cày lõm 1 không liên tục, nằm ở phần đường bên phải hướng đi Vĩnh Hưng, vết cày rộng 0,01m, đầu vết cày cách lề chuẩn 2,95m, kéo dài 6,85m về hướng Mộc Hoá, cuối vết cày là vị trí xe 62U1-074.58, đầu vết cày 1 cách tâm vùng vật rơi 2,45m.

Vùng vật rơi có kích thước 1,9m x 1,55m, không rõ hình dạng, là nhiều mảnh gương và nhựa vỡ, vùng vật rơi nằm giữa mặt lộ hơi lệch nhiều về phần đường bên trái hướng đi Vĩnh Hưng, tâm vùng vật rơi cách lề chuẩn 3,2m, điểm gần nhất vùng vật rơi cách lề chuẩn 2,45m, tâm vùng vật rơi cách đầu vết cày 2 là 7,3m.

Vết cày lõm 2 không liên tục, nằm ở phần đường bên trái hướng đi Vĩnh Hưng, vết cày rộng 0,01m, đầu vết cày cách lề chuẩn 4,1m, kéo dài từ 8,7m về

hướng Vĩnh Hưng, cuối vết cày là vị trí cản gát chân trước bên phải xe mô tô biển số 62E1-230.07.

Xe mô tô biển số 62E1-230.07 nằm ở mép lề trái của phần đường bên trái hướng đi Vĩnh Hưng, đầu xe hướng sang lề phải và hơi chéch về hướng Vĩnh Hưng, đuôi xe hướng ngược lại, tâm trục bánh xe trước cách lề chuẩn 5,6m, tâm trục bánh xe sau cách lề chuẩn 7m, tâm trục bánh xe trước cách điểm mốc 8m.

Tại biên bản khám phương tiện xe mô tô biển số 62U1-074.58 được lập lúc 10 giờ 00 phút ngày 24/4/2022 có các dấu vết sau:

Dấu vết trên phương tiện:

Cụm đồng hồ đo tốc độ, nắp trước và sau tay lái, mặt nạ trước, cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước, cánh yếm chắn gió hai bên gãy rời để lộ ra các bộ phận, kết cấu bên trong.

Cụm tay lái và tay phanh bên phải cong về sau, phanh tay bên phải có dấu vết lõm, trầy xước kim loại kích thước 3,5cm x 2cm, cách đầu mút 12cm.

Chấn bùn phía trước của bánh xe trước gãy vỡ kích thước 40cm x 18cm.

Dấu vết trượt màu đen kích thước 20cm x 3cm mặt ngoài ống phuộc phía trước bên phải.

Cạnh bên phải vành đúc của bánh xe trước trầy xước kim loại kích thước 20cm x 1cm, có dính miếng nhựa màu đen, cách tâm vòi bơm 16cm, cách tâm đầu trục bánh xe trước 21cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện:

Xe mô tô biển số 62U1-074.58 hư hỏng do tai nạn giao thông đã được mô tả như trên.

Tại biên bản khám phương tiện xe mô tô biển số 62E1-230.07 được lập lúc 10 giờ 40 phút ngày 24/4/2022 có các dấu vết sau:

Dấu vết trên phương tiện:

Dấu vết mài mòn kim loại kích thước 2,5cm x 1,5cm đầu tay côn bên trái.

Dấu vết trầy xước kim loại kích thước 5cm x 5cm đầu tay cầm lái bên trái.

Cụm mặt nạ trước bung ra khỏi vị trí ban đầu.

Ốp bảo vệ đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên phải vỡ.

Yếm chắn gió bên phải bung ra khỏi vị trí ban đầu, bên dưới đuôi yếm có dấu vết trầy xước dính chất màu đỏ kích thước 46cm x 21cm.

Dấu vết mài mòn nhựa kích thước 13cm x 6cm trên yếm chắn gió bên trái.

Dấu vết trầy xước kim loại kích thước 3cm x 2,5cm đầu trục chống ngã bên phải.

Dấu vết mài mòn kim loại kích thước 5,5cm x 5cm đầu trục chống ngã bên trái.

Chấn bùn phía trước của bánh xe trước vỡ, bung ra khỏi vị trí ban đầu.

Phuộc bên phải của bánh xe trước gãy bộ phận gắn chấn bùn trước.

Dấu vết trầy xước kim loại kích thước 8cm x 2cm trên ốc lốc máy bên phải.

Đề chân phía trước bên phải gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Phanh chân công từ trên xuống.

Dấu vết trầy xước kích thước 40cm x 15cm ốp nhựa bảo vệ ống giảm thanh.

Chân chống gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Ốp nhựa bên trái đuôi xe, dưới yên sau bung ra khỏi vị trí ban đầu.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe mô tô biển số 62E1-230.07 hư hỏng do tai nạn giao thông đã được mô tả như trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 98/TT ngày 16/6/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Long An kết luận Trần Thị Trúc Ghi như sau: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tai nạn giao thông đường bộ; Xuất huyết lều tiểu não - dập não xuất huyết thái dương trái; phù não - chấn thương sọ não nặng; gãy xương sườn 1 phải; dập phổi phải - chấn thương ngực – Gãy ngành ngò mu xương chậu; gãy 1/3 xương đùi phải, gãy 2 xương cẳng chân phải; đứt gân lia ngón IV bàn tay phải - Nứt xương sọ; Vết thương gối phải, vết thương ngón tay. 2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Thị Trúc Ghi, sinh năm: 1991, hộ khẩu thường trú: Ấp Cả Gừa, xã Thạnh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An. Tử vong do: Chấn thương sọ não nặng + Dập phổi phải, Gãy xương nhiều nơi + vết thương nhiều nơi.

Tại kết quả xét nghiệm sinh hoá ngày 24/4/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười xác định định lượng Ethanol (còn) trong máu của Trần Thanh L là 158mg/100ml máu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa qua phân thẩm tra các chứng cứ Kiểm sát viên phát biểu quan điểm kết luận về vụ án và đề nghị xử lý vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Hòa, huyện Tân Thạnh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: 02 xe mô tô (01 xe số 62E1-230.07, 01 xe biển số 62U1-074.58) Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xong nên không xem xét. Đối với 01 đĩa CD trích xuất Camera nơi xảy ra tai nạn tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự hành vi phạm tội của bị cáo L có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo không có hành nghề hoặc công việc gì quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Thanh L và gia đình với người đại diện hợp pháp của bị hại đã thoả thuận bồi thường các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí nuôi con của bị hại, chi phí sửa xe với số tiền tổng cộng là 315.000.000 đồng đã bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh L chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về lời trình bày của người đại diện hợp pháp của người bị hại đã được bồi thường các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí nuôi con của bị hại, chi phí sửa xe với số tiền tổng cộng là 315.000.000 đồng xong không yêu cầu gì thêm, còn về hành vi phạm tội của bị cáo L vì sự việc xảy ra ngoài ý muốn nên xin

Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng treo để có điều kiện làm trả nợ; Về lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đưa tiền cho bị cáo bồi thường nhưng không yêu cầu bị cáo trả lại, còn hành vi phạm tội của bị cáo L xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để làm kiếm tiền trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các L liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được tiến hành theo trình tự thủ tục, bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo để xét xử về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo L tại phiên tòa, được đối chiếu với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, kết luận sinh hóa và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp.

[3] **Bị cáo** Trần Thanh L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62E1-230.07 hướng từ huyện Mộc Hoá đi huyện Vĩnh Hưng, tham gia giao thông đường bộ trong máu có nồng độ cồn 158mg/100ml; điều khiển xe tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định (lấn trái đường) va chạm với xe mô tô biển số 62U1-074.58 do Trần Thị Trúc Ghi điều khiển đi chiều ngược lại gây tai nạn. Hậu quả làm cho Trần Thị Trúc Ghi bị thương nặng đến ngày 24/4/2022 tử vong. Hành vi của bị cáo L đã vi phạm Điều 8 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: “8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

[4] Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ pháp lý để kết luận rằng hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh L đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo L ra Tòa là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bà Ghi, mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông. Hành vi phạm tội của bị cáo L cần phải xử lý bằng Luật hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra mới giáo dục bị cáo

thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa chung và phục vụ tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mà có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bồi thường thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xem xét không xử lý hình sự đối với bị cáo; Bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ; Bản thân bị cáo có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc có xác nhận của địa phương; Bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng trong vụ tai nạn giao thông này. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, bị cáo Trần Thanh L có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo với thời gian dài thử thách, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại xong nên không xem xét. Đối với đĩa CD trích xuất Camera nơi xảy ra tai nạn tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự hành vi phạm tội của bị cáo L có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo không có hành nghề hoặc công việc gì quan trọng nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Thanh L và gia đình với người đại diện hợp pháp của bị hại đã thoả thuận bồi thường các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí nuôi con của bị hại, chi phí sửa xe với số tiền tổng cộng là 315.000.000 đồng đã bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[10] Về án phí: Theo quy định buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

[11] Từ những nhận xét nêu trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh L đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/11/2022). Giao bị cáo Trần Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Hòa, huyện T, tỉnh L để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Thanh L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và 93 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Trần Thanh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- Cảnh sát điều tra Công an TXKT;
- Bị cáo, đại diện bị hại, liên quan;
- Đội CSTHHS và hỗ trợ tư pháp;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án Thanh.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Văn Út